

Số:173/2026/QĐST-DS

Đồng Tháp, ngày 15 tháng 8 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2026 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 530/2026/TLST-DS ngày 05 tháng 8 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V (V1);

Trụ sở: số 89, L, phường Đ, TP ..

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Châu Nhật T- Chức vụ: Cán bộ xử lý nợ.

Bị đơn: Anh Phạm Bùi Đức M, sinh năm 2001; Căn cước công dân số: 087201013912, cấp ngày 24/02/2026

Địa chỉ: Tổ I, ấp P, xã P, tỉnh Đồng Tháp (nay là ấp C, xã X, tỉnh Đồng Tháp)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Phạm Bùi Đức M đồng ý trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền nợ tạm tính đến ngày 07/8/2026 là 138.812.176đ (Một trăm ba mươi tám triệu, tám trăm mười hai ngàn, một trăm bảy mươi sáu đồng) trong đó tiền gốc: 132.190.000đ và tiền lãi: 6.622.176đ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 07/8/2026, anh Phạm Bùi Đức M còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số: LN2509216490747

ngày 11/10/2025 và phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ ngày 11/10/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP V thì lãi suất mà anh M phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP V.

Công nhận Hợp đồng thế chấp số LN2509216490747 ngày 11/10/2025 có hiệu lực.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Ngân hàng TMCP V mà anh Phạm Bùi Đức M không trả được khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP V được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự kê biên phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp LN2509216490747 ngày 11/10/2025 để thu hồi nợ. Anh M đồng ý giao tài sản thế chấp để Ngân hàng yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp thu hồi nợ.

Trong trường hợp anh M đã thi hành xong khoản nợ gốc và lãi mà tài sản thế chấp không bị xử lý để thi hành án thì Ngân hàng TMCP V có trách nhiệm trả lại cho bên thế chấp là anh M toàn bộ bản chính giấy tờ thế chấp theo Hợp đồng thế chấp LN2509216490747 ngày 11/10/2025.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Các bên đương sự thỏa thuận:

Anh Phạm Bùi Đức M tự nguyện nộp 3.470.000đ án phí dân sự sơ thẩm (đối với nghĩa vụ trả nợ vay) và 150.000đ (đối với yêu cầu công nhận hợp đồng thế chấp).

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp 3.706.000đ theo biên lai số 0002011 ngày 04/8/2026 và số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai số 0002010 ngày 04/8/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự năm 2025 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8, 36 và Điều 72 Luật Thi hành án Dân sự năm 2025; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án Dân sự năm 2025.

THẨM PHÁN

Võ Thanh T1